

**KẾ HOẠCH**  
**tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025**  
**và 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025)**

Thực hiện Kế hoạch số 100-KH/TU, ngày 12/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020 – 2025 và 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 – 2025), Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phù hợp với Cương lĩnh Chính trị (*bổ sung, phát triển năm 2011*) và các nguyên tắc của Đảng.
2. Quá trình tổng kết cần phát huy dân chủ, trách nhiệm, trí tuệ của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Bám sát đề cương báo cáo tổng kết; kế thừa nội dung đã rõ, được thống nhất cao, đã khẳng định về lý luận và thực tiễn. Những nội dung còn ý kiến khác nhau hoặc chưa rõ thì nghiên cứu, thảo luận kỹ lưỡng, đề xuất, kiến nghị.
3. Không thông tin, tuyên truyền nội dung, hoạt động liên quan đến tổng kết thực hiện Điều lệ Đảng; quản lý thông tin tài liệu theo quy định.

**II. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, THỜI GIAN TIẾN HÀNH**

**1. Nội dung**

- Thực hiện việc tổng kết ở cấp cơ sở và cấp trên cơ sở về 02 nội dung: Tổng kết công tác xây dựng Đảng 05 năm (2020 - 2025); Tổng kết 15 năm thực hiện Điều lệ Đảng (2011 - 2025) và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng (*nếu có*).
- Quá trình tổng kết phải bám sát đề cương báo cáo tổng kết, các phụ lục, bảng biểu (*gửi kèm theo*) và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy; đánh giá khách quan, toàn diện kết quả công tác xây dựng Đảng 05 năm (2020 - 2025) và 15 năm thực hiện Điều lệ Đảng (2011 - 2025), làm rõ ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong giai đoạn mới và đề xuất, kiến nghị.

**2. Phương pháp, thời gian tiến hành**

- *Cấp cơ sở*: xây dựng báo cáo tổng kết và gửi về Thành ủy, Tổ biên tập Tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng (qua Ban Tổ chức Thành ủy) **trước ngày 20/01/2024**.

- *Thành ủy*: Tổ chức hội nghị tổng kết ở Ban Thường vụ Thành ủy, hoàn thành tổng kết và gửi báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Tổ Biên tập Tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng - theo Quyết định số 1510-QĐ/TU ngày 08/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) **trước ngày 05/02/2024**.

- Các Ban xây dựng Đảng Thành ủy, Văn phòng Thành ủy, Trung tâm Chính trị, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan của thành phố gửi báo cáo theo yêu cầu nêu trên về Ban Thường vụ Thành ủy và Tổ Biên tập Tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng (qua Ban Tổ chức Thành ủy) **trước ngày 20/01/2024**, nội dung cụ thể như sau:

+ *Ban Tuyên giáo Thành ủy, Trung tâm Chính trị thành phố*: Tham mưu báo cáo kết quả thực hiện tại điểm 1, 2, 3, 10, Mục I; Mục II, III, IV theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mình về nội dung tổng kết công tác xây dựng Đảng 05 năm (2020 - 2025); toàn bộ nội dung tổng kết 15 năm thực hiện Điều lệ Đảng (2011 - 2025) và đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng (nếu có); tổng hợp nội dung các biểu mẫu theo chức năng, nhiệm vụ.

+ *Ban Tổ chức Thành ủy*: Tham mưu báo cáo kết quả thực hiện tại điểm 4, 5, 6, 10 Mục I; Mục II, III, IV theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mình về nội dung tổng kết công tác xây dựng Đảng 05 năm (2020 - 2025); toàn bộ nội dung tổng kết 15 năm thực hiện Điều lệ Đảng (2011 - 2025) và đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng; tổng hợp nội dung các biểu mẫu theo chức năng, nhiệm vụ; tham mưu thành lập Tổ biên tập Tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng.

+ *Ủy ban Kiểm tra Thành ủy*: Tham mưu báo cáo kết quả thực hiện tại điểm 7, 9, 10 Mục I; Mục II, III, IV theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mình về nội dung tổng kết công tác xây dựng Đảng 05 năm (2020 - 2025); toàn bộ nội dung tổng kết 15 năm thực hiện Điều lệ Đảng (2011 - 2025) và đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng; tổng hợp nội dung các biểu mẫu theo chức năng, nhiệm vụ.

+ *Ban Dân vận Thành ủy*: Tham mưu báo cáo kết quả thực hiện tại điểm 8, 10 Mục I; Mục II, III, IV theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mình về nội dung tổng kết công tác xây dựng Đảng 05 năm (2020 - 2025); toàn bộ nội dung tổng kết 15 năm thực hiện Điều lệ Đảng (2011 - 2025) và đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng; tổng hợp nội dung các biểu mẫu theo chức năng, nhiệm vụ.

+ *Văn phòng Thành ủy*: Phối hợp tham mưu tổng hợp nội dung các biểu mẫu theo chức năng, nhiệm vụ; xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các điều kiện tổ chức hội nghị tổng kết cấp thành phố.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi, kiểm tra, chỉ đạo việc xây dựng báo cáo tổng kết ở cấp ủy cơ sở nơi được phân công phụ trách theo dõi địa bàn.

- Tổ Biên tập báo cáo Tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng có trách nhiệm tổng hợp, hoàn thiện các dự thảo báo cáo, biểu mẫu trình Ban Thường vụ Thành ủy **trước ngày 31/01/2024**.

- Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức Hội nghị tổng kết, hoàn thiện báo cáo gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) **trước ngày 05/02/2024**.

### **3. Về các biểu mẫu:**

3.1. Biểu thống kê phục vụ tổng kết thi hành Điều lệ Đảng (34 biểu):

- Giao Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì phối hợp thống kê các biểu mẫu: 1, 2, 3, 5, 7, 8, 10, 11.

- Giao UBKT Thành ủy thống kê các biểu mẫu: từ biểu số 12 đến biểu số 34.

- Các Tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc thống kê các biểu mẫu: 8.

3.2. Biểu thống kê phục vụ tổng kết xây dựng Đảng 2020 - 2025 (26 biểu):

- Giao Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì phối hợp với UBKT Thành ủy, Trung tâm chính trị thành phố, các phòng, ban, đơn vị liên quan và các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc thống kê các biểu: 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 12, 13, 14, 15, 17, 18, 19, 23, 24, 26; Trung tâm chính trị: biểu 12; Phòng Nội vụ thành phố: biểu 12, 14, 15.

- Giao UBKT Thành ủy thống kê biểu số 16, 17.

- Giao văn phòng Thành ủy thống kê biểu số 1.

- Các Tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc thống kê các biểu mẫu: 1, 6, 10.

- Đảng ủy phường, xã trực thuộc thống kê các biểu mẫu: 1, 5, 6, 10.

(*gửi kèm theo đề cương Tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng; các biểu mẫu thống kê*)

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện những nội dung sau:

1. Cấp ủy các cấp từ cơ sở đến thành phố căn cứ Kế hoạch này, lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc xây dựng báo cáo tổng kết ở cấp cơ sở và xây dựng báo cáo, tổ chức hội nghị cấp thành phố đảm bảo chất lượng và thời gian quy định. Đồng chí bí thư cấp ủy trực tiếp chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tổng kết và xây dựng báo cáo ở cấp mình.

2. Giao Tổ Biên tập Tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng chủ trì, phân công các thành viên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu Thành ủy xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết và

chuẩn bị các nội dung tổ chức Hội nghị tổng kết ở cấp thành phố; phối hợp với Văn phòng Thành ủy tham mưu Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức hội nghị thảo luận, thông qua báo cáo **trước ngày 31/01/2024**; hoàn chỉnh báo cáo gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 05/02/2024**.

3. Văn phòng Thành ủy căn cứ Chương trình công tác của Thành ủy và Ban Thường vụ Thành ủy, chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy, Tổ Biên tập Tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng đề xuất lịch cụ thể và chuẩn bị nội dung tổ chức Hội nghị tổng kết của thành phố trước ngày 31/01/2024. *Phước*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đồng chí UVBTV Thành ủy,
- Các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy,
- Trung tâm Chính trị thành phố,
- Các Tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc,
- Lưu: VT, TC.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Ngô Thị Mỹ Lợi**

## ĐỀ CƯƠNG

### Báo cáo về công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 198 - KH/ThU, ngày 28/12/2023  
của Ban Thường vụ Thành ủy)

#### **Phần mở đầu**

- Khái quát về đặc điểm, tình hình (địa phương, cơ quan, đơn vị).
- Những thuận lợi, khó khăn tác động trực tiếp đến công tác xây dựng Đảng.

#### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Cấp ủy, tổ chức đảng căn cứ Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; nghị quyết, chủ trương của Đảng có liên quan đến công tác xây dựng Đảng được ban hành, nhất là trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng và chức năng, nhiệm vụ để đánh giá kết quả công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020-2025, tập trung vào các nội dung sau:

##### **1. Xây dựng Đảng về chính trị**

- Việc kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng và phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn Việt Nam; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; đường lối đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; bảo vệ Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; bảo vệ Hiến pháp và pháp luật.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng; giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng; lập trường, bản lĩnh chính trị, trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp, nhất là cấp chiến lược.

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định; thực hành dân chủ gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác hoạch định đường lối, chủ trương đáp ứng yêu cầu tình hình mới; năng lực dự báo và ứng phó với những vấn đề phát sinh trong thực tiễn; năng lực thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện; khắc phục yếu kém, hạn chế, né tránh trách nhiệm trong công tác lãnh đạo thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

(Việc đánh giá nội dung này căn cứ với Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018; Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII và các Văn bản của Tỉnh, của cấp trên).

##### **2. Xây dựng Đảng về tư tưởng**

- Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng, kết hợp giữa xây và chống, xây là cơ bản, chiến lược; bảo đảm tính đảng, tính khoa học, tính chiến đấu, tính

thực tiễn, kịp thời và hiệu quả; nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Việc giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng; tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, hành động trong Đảng và Nhân dân.

- Công tác dự báo, nắm tình hình tư tưởng; xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội bảo đảm sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận trong xã hội. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, quản lý và định hướng hoạt động của các cơ quan báo chí; phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật trên mặt trận tư tưởng; bảo đảm an ninh tư tưởng.

- Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, cung cấp cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Đổi mới mô hình tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, xây dựng cơ chế, chính sách đối với các cơ quan, đội ngũ cán bộ, chuyên gia đầu ngành làm công tác nghiên cứu lý luận. Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp, tăng cường hiệu quả hoạt động Trường chính trị, chất lượng giảng viên, báo cáo viên nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, gắn học tập lý luận với rèn luyện, thử thách trong thực tiễn.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Quy định số 57-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư về tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII và các Văn bản của Tỉnh, của cấp trên).*

### **3. Xây dựng Đảng về đạo đức**

- Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm các quy định nêu gương của Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình; gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân; kiểm tra việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm qua kiểm điểm.

- Nghiên cứu, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện, "tự soi", "tự sửa", nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên; biểu dương điển hình, tấm gương sáng; đấu tranh với biểu hiện lệch lạc, xử lý nghiêm hành vi vi phạm đạo đức, lối sống.

- Kết hợp giữa giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước với giáo dục, bồi dưỡng nhân cách, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Tạo điều kiện cho các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận Trung ương 4 khóa XIII; Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII và các Văn bản của Tỉnh, của cấp trên).*

#### **4. Đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị**

- Nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu về thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng trong việc đổi mới, sắp xếp, tinh gọn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc thể chế hóa, cụ thể hóa, kết quả sắp xếp mô hình tổ chức đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị theo ngành, lĩnh vực và những nơi có đặc điểm riêng; các đơn vị sự nghiệp công lập và xã hội hóa dịch vụ công; đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; kết quả thực hiện một số mô hình thí điểm.

- Kết quả tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; hoàn thiện cơ chế lựa chọn, đánh giá, sàng lọc để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015, Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023, Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023; Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022, Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022, Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022, Quyết định số 71-QĐ/TW ngày 18/7/2022, Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị; các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII và các Văn bản của Tỉnh, của cấp trên).*

#### **5. củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên**

- Việc kiện toàn tổ chức cơ sở đảng phù hợp với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; nâng cao chất lượng hoạt động, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở, nhất là ở xã, phường, thị trấn. Rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác, quy chế làm việc của một số loại hình tổ chức cơ sở đảng.



- Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên cơ sở, nhất là bí thư cấp ủy.

- Kết quả thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng của cơ quan, đơn vị; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm; kiểm tra, giám sát, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Kết quả thí điểm tổ chức sinh hoạt đảng đối với cơ sở đảng có tính chất đặc thù, hoàn cảnh đặc biệt.

- Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên, thực hiện các mục tiêu về kết nạp Đảng; phát hiện, bồi dưỡng, kết nạp Đảng đối với đoàn viên ưu tú, trưởng thành trong lao động, học tập, trong lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên, công nhân, trí thức, doanh nhân... Nâng cao chất lượng đảng viên ở miền núi, biên giới, hải đảo.

- Công tác quản lý đảng viên, rà soát, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 03-HD/TW ngày 27/12/2022 của Ban Bí thư và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII và các Văn bản của Tỉnh, của cấp trên).*

## **6. Xây dựng đội ngũ cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ**

- Hoàn thiện thể chế Đảng lãnh đạo công tác cán bộ; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách hành chính; kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Thực hiện chủ trương của Đảng về công tác cán bộ: đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; phát hiện, lựa chọn, thu hút, trọng dụng nhân tài; khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; miễn nhiệm, thay thế những cán bộ bị kỷ luật, phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; công tác cán bộ trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số.

- Công tác bảo vệ chính trị nội bộ, phòng ngừa, đấu tranh với hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị; bảo vệ Đảng, cán bộ, đảng viên; bảo vệ khối đại đoàn kết dân tộc. Đấu tranh, xử lý cán bộ có động cơ sai trái, xuyên tạc, kích động, gây mất đoàn kết nội bộ.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.



(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021, Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28/4/2022, Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022, Quy định số 41-QĐ/TW ngày 01/11/2021, Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/2/2022, Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02/2/2023, Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023, Kết luận số 08-KL/TW ngày 15/6/2021; Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022, Kết luận số 27-KL/TW ngày 21/02/2022 của Ban Bí thư và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII và các Văn bản của Tỉnh, của cấp trên).

## **7. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng**

- Nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

- Hoàn thiện quy định, quy chế, quy trình, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng bảo đảm khách quan, dân chủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, khả thi. Kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

- Việc tự kiểm tra, nắm tình hình, dự báo, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm từ sớm, từ xa.

- Công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm; việc kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề, kiểm tra đột xuất và kiểm tra dấu hiệu vi phạm; kiểm tra của cấp trên đối với cấp dưới.

- Phối hợp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm toán nhà nước và điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật; phối hợp giám sát của Đảng với giám sát của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương; Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022, Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022, Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII và các Văn bản của Tỉnh, của cấp trên).

## **8. Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng**

- Nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận; việc phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Việc cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng về công tác dân vận; phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; xây dựng cơ chế để nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ.

- Phối hợp thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác dân vận.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, đồng bào Việt Nam ở nước ngoài.

- Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; đa dạng hóa hình thức tổ chức và phương thức tập hợp, vận động, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân.

- Phát huy quyền làm chủ của nhân dân và quan tâm chăm lo đời sống của nhân dân; thực hiện dân chủ ở cơ sở; công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết kiến nghị của Nhân dân và xử lý các vấn đề bức xúc liên quan đến đời sống nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Kết luận số 43-KL/TW; Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022, Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII và các Văn bản của Tỉnh, của cấp trên).*

## **9. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

- Quán triệt, triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết, Chiến lược quốc gia về phòng chống tham nhũng; kết hợp giữa phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm. Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, coi đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiểm soát quyền lực trong các cơ quan tham gia công tác này.

- Thực hiện đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng.

- Kết quả nổi bật trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thu hồi tài sản tham nhũng, nhất là những vụ án tham nhũng, tiêu cực lớn, đặc biệt nghiêm trọng, tồn đọng đã lâu, xảy ra trên diện rộng.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả phối hợp và xây dựng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương.

- Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Thông báo Kết luận số 12-KL/TW, ngày 06/4/2022, Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị, Quy định số 67-QĐ/TW, ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII và các Văn bản của Tỉnh, của cấp trên).*

## **10. Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng**

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, phương thức cầm quyền của Đảng trong việc nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn trong hoạch định đường lối, chính sách, ban hành văn bản, năng lực thể chế hóa, cụ thể hóa, lãnh đạo tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng.

- Nâng cao chất lượng công tác lập pháp, quản lý nhà nước, cải cách tư pháp, cải cách hành chính; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, cụ thể hóa tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, trách nhiệm người đứng đầu.

- Công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận của Nhân dân trong tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong công tác kiểm tra, giám sát; kỷ luật đảng; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát quyền lực.

- Cải cách hành chính trong Đảng; đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu và kết nối thông tin.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương; Kết luận số 54-KL/TW ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII).*

## **II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ**

### **1. Đối với Nghị quyết của Trung ương**

Đánh giá kết quả thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm: (1) Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hóa; (2) Xây dựng đội ngũ cán bộ; (3) Xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện 03 đột phá: (1) Hoàn thiện thể chế liên quan đến xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; (2) Phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đổi mới sáng tạo; (3) Đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực; phân cấp, phân quyền; kiểm tra, giám sát; kiểm soát quyền lực.

## **2. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI<sup>1</sup>**

Đánh giá kết quả thực hiện 04 khâu đột phá: (1) Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước, xây dựng và thực hiện chính quyền điện tử; (2) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực công nghệ thông tin để triển khai hiệu quả chính quyền điện tử, đô thị thông minh, nền kinh tế số; tạo bước chuyển biến cơ bản về chất lượng giáo dục và đào tạo; phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; (3) Tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, minh bạch, bình đẳng, tạo đột phá mới trong phát triển kinh tế - xã hội; phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại; phát triển du lịch chất lượng cao; (4) Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là ưu tiên phát triển hạ tầng đô thị, giao thông, du lịch, công nghệ thông tin - truyền thông, mạng viễn thông thế hệ mới, hạ tầng số ... gắn với Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

## **3. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XII<sup>2</sup>**

Đánh giá kết quả thực hiện các khâu đột phá, các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn:

- Các khâu đột phá (1) Phát triển du lịch – dịch vụ chất lượng cao; (2) Phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng nông nghiệp xanh, bền vững và thân thiện với môi trường, đẩy mạnh phát triển các liên kết chuỗi; (3) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; (4) Phát triển đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội; (5) Nâng cao chất lượng công tác quản lý theo quy hoạch.

- Các công trình, dự án trọng điểm: (1) Nâng cấp hệ thống hạ tầng quanh hồ Xuân Hương; (2) Xây dựng tuyến giao thông nối từ đường Lữ Gia đến thượng lưu hồ Xuân Hương; xây dựng kè chắn hồ lửng số 1 và suối Cam Ly; (3) Mở rộng công viên Yersin (giai đoạn 3); (4) Xây dựng hạ tầng thành phố thông minh; (5) Xây dựng công viên Trần Quốc Toản.

## **4. Đối với cấp cơ sở:**

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm Nghị quyết đại hội Đảng bộ, Chi bộ nhiệm kỳ 2020 – 2025.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm và nguyên nhân**

- Đánh giá khái quát về những chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng Đảng so với nhiệm kỳ trước.

- Những kết quả nổi bật trong công tác xây dựng Đảng.

*Nguyên nhân* (khách quan và chủ quan)

<sup>1</sup> Nghị quyết số 01-NQ/ĐH, ngày 03/11/2020 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI.

<sup>2</sup> Nghị quyết số 01-NQ/ĐH, ngày 11/8/2020 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Đà Lạt lần thứ XII.

- Về đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, thống nhất ý chí, hành động và quyết tâm chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng.

- Về sự đoàn kết, đổi mới, chủ động, sáng tạo và ý thức kỷ luật, kỷ cương trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

- Về trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

- Nguyên nhân khác.

## **2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân**

Đánh giá khái quát, nêu bật hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng.

*Nguyên nhân* (khách quan và chủ quan)

- Về nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn mới.

- Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của cấp ủy, tổ chức đảng.

- Về chấp hành nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Về các cơ quan tham mưu công tác xây dựng Đảng và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Nguyên nhân khác.

## **3. Bài học kinh nghiệm**

(1) Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; kiên định, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn ở địa phương, cơ quan, đơn vị; giữ vững và thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng. Coi trọng công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận.

(2) Về đoàn kết, thống nhất nhận thức, ý chí và quyết tâm hành động trong Đảng; chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là việc làm thường xuyên, liên tục, xác định từng nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong từng giai đoạn nhất định.

(3) Về sự lãnh đạo, chỉ đạo, thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

(4) Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Nêu cao ý thức, trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, nhận thức sâu sắc về trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân.

(5) Quán triệt sâu sắc quan điểm “Dân là gốc”, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng.

(6) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(7) Bài học kinh nghiệm khác.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỦA CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ 2025 -2030**

Dự báo bối cảnh, các yếu tố tác động đến công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ tới (*thuận lợi, khó khăn*).

### **1. Phương hướng**

- Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả, tạo sự chuyển biến trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, cơ sở đảng và đảng viên, kiểm tra, giám sát, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, công tác dân vận, đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên.

- Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

### **2. Nhiệm vụ, giải pháp**

Trên cơ sở kết quả công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025, các cấp ủy nghiên cứu, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Đảng nhiệm kỳ tới phù hợp với thực tiễn địa phương, đơn vị, cụ thể như sau:

2.1. Xây dựng Đảng về chính trị

2.2. Xây dựng Đảng về tư tưởng

2.3. Xây dựng Đảng về đạo đức

2.4. Đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

2.5. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

2.6. Công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ

2.7. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

2.8. Công tác dân vận và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng

2.9. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

2.10. Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp đột phá**

Từ thực tế công tác lãnh đạo, chỉ đạo của địa phương, cơ quan, đơn vị, các cấp ủy, tổ chức đảng đề xuất nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá trong công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ tới.

-----

**ĐỀ CƯƠNG**  
**Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025)**  
(Kèm theo Kế hoạch số 198 - KH/ThU, ngày 28 /12/2023  
của Ban Thường vụ Thành ủy)

-----

***Phần mở đầu***

Khái quát về đặc điểm, tình hình; những thuận lợi, hạn chế, khó khăn, thách thức chủ yếu tác động đến công tác thi hành Điều lệ Đảng trong 15 năm (2011 - 2025).

**A. KẾT QUẢ**

Cấp ủy, tổ chức đảng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, đánh giá kết quả công tác thi hành Điều lệ Đảng, tập trung vào các nội dung sau:

**I. Công tác quán triệt, cụ thể hóa Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng**

***1. Quán triệt***

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong quán triệt Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng; kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc (*nêu số liệu cụ thể*).

- Nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong thực hiện Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng.

***2. Cụ thể hóa, triển khai thực hiện***

- Tham mưu cho Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư cụ thể hóa Điều lệ Đảng và ban hành các quy định, hướng dẫn theo thẩm quyền.

- Ban hành văn bản của các cấp ủy, tổ chức đảng để thi hành Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng và các văn bản có liên quan.

- Đánh giá tính toàn diện, đồng bộ, thống nhất, khả thi, phù hợp của văn bản cụ thể hóa; các nội dung chưa thực hiện được, khó thực hiện, thực hiện không hiệu quả hoặc không còn phù hợp với thực tế... của văn bản cụ thể hóa Điều lệ Đảng của Trung ương, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị. Những nội dung chưa hoặc chậm cụ thể hóa.

**II. Kết quả thi hành Điều lệ Đảng**

Đánh giá toàn diện, sâu sắc kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập (*có số liệu, phụ lục cụ thể*); nguyên nhân đạt được, hạn chế trong thi hành Điều lệ Đảng; đề xuất, kiến nghị nội dung cần nghiên cứu, bổ sung, sửa đổi sát với thực tiễn, yêu cầu của tình hình mới.

***1. Phần mở đầu (Đảng và những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng)***

Việc thực hiện từng vấn đề: tôn chỉ, mục đích, bản chất giai cấp, nguyên tắc, tổ chức, nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động... của Đảng.

***2. Về đảng viên (Chương I)***

- Tiêu chuẩn của đảng viên và điều kiện để được xét kết nạp vào Đảng;

- Quyền, nhiệm vụ của đảng viên, đảng viên dự bị;



- Thủ tục, quy trình, thẩm quyền kết nạp đảng viên, kết nạp lại; kết nạp đảng ở những nơi chưa có đảng viên hoặc có đảng viên nhưng chưa đủ điều kiện giới thiệu người vào Đảng; kết nạp người dân tộc và người theo đạo và một số đối tượng đặc thù khác; kết nạp đảng trong Quân đội, Công an, doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước; kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng; kết nạp đảng viên trong học sinh, sinh viên...

- Thời gian dự bị, tuổi đảng, đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật khiển trách, cảnh cáo trong thời gian dự bị, đảng viên đi làm ăn xa...

- Thủ tục, thẩm quyền, quy trình xét, công nhận đảng viên chính thức; xóa tên đảng viên; cho đảng viên ra khỏi Đảng.

- Phát, quản lý thẻ đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên và thủ tục chuyển sinh hoạt đảng.

- Giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng cho đảng viên tuổi cao, sức yếu.

- Chế độ sinh hoạt đảng định kỳ của đảng viên.

### ***3. Về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng (Chương II)***

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ (về thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; về trách nhiệm của cấp ủy trước đại hội cùng cấp, trước cấp ủy cấp trên và cấp dưới; về chấp hành nghị quyết của Đảng; về thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; về nghị quyết của các cơ quan lãnh đạo; ý kiến của thành viên cơ quan lãnh đạo; quyền bảo lưu ý kiến; về thực hiện tự phê bình và phê bình...).

- Lập tổ chức của Đảng tương ứng với tổ chức hành chính của Nhà nước; tổ chức cơ sở đảng tại đơn vị cơ sở hành chính, sự nghiệp, kinh tế hoặc đơn vị công tác; tổ chức ở những nơi có đặc điểm riêng; việc quyết định lập hoặc giải thể đảng bộ, chi bộ trực thuộc...

- Quy định về bầu cử trong Đảng.

- Về đại hội đảng: Đại biểu dự đại hội, cấp ủy viên, đoàn chủ tịch, bầu cử; về cấp ủy và cấp ủy viên khóa mới<sup>1</sup>...

- Tổ chức, hoạt động và mối quan hệ công tác của các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp ủy.

### ***4. Cơ quan lãnh đạo của Đảng ở Trung ương (Chương III)***

- Về Đại hội đại biểu toàn quốc (các nội dung của Đại hội; đại biểu đại hội; số lượng ủy viên chính thức, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương; việc xem xét chuyển Ủy viên Trung ương dự khuyết để thay thế Ủy viên Trung ương chính thức khi khuyết).

---

<sup>1</sup> Như: Việc nhận bàn giao và điều hành công việc của cấp ủy khóa mới; thẩm quyền bổ sung cấp ủy viên thiếu và chỉ định tăng thêm cấp ủy viên; thẩm quyền điều động cấp ủy viên và tỷ lệ cấp ủy viên tối đa được điều động trong tổng số cấp ủy viên do đại hội bầu; thẩm quyền, thủ tục cho cấp ủy viên xin rút khỏi cấp ủy, cho thôi cấp ủy viên; việc ủy viên Ban Chấp hành Trung ương thôi tham gia Ban Chấp hành Trung ương; việc chỉ định cấp ủy viên ở những tổ chức đảng được thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập trong nhiệm kỳ; việc chỉ định cấp ủy viên đối với tổ chức đảng không thể tổ chức đại hội được...

- Nhiệm vụ, thẩm quyền của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư (nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ; thẩm quyền quyết định chỉ đạo thí điểm một số chủ trương mới; việc bầu Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương; nhiệm vụ lãnh đạo kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị trong nhiệm kỳ; nhiệm vụ của Ban Bí thư trong lãnh đạo công việc hằng ngày của Đảng, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và công tác quần chúng; công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng...).

#### **5. Cơ quan lãnh đạo của Đảng ở các cấp địa phương (Chương IV)**

- Về đại hội đảng bộ cấp tỉnh, cấp huyện: Nội dung của đại hội; đại biểu dự đại hội; số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và ủy viên ủy ban kiểm tra từng cấp...

- Nhiệm vụ, quyền hạn của ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực cấp ủy, bí thư cấp ủy; quy chế làm việc và chế độ sinh hoạt của từng tổ chức.

#### **6. Về tổ chức cơ sở đảng (Chương V)**

- Vị trí, vai trò của tổ chức cơ sở đảng; nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng<sup>2</sup>.

- Đại hội cấp cơ sở; số lượng cấp ủy viên của đảng bộ cơ sở.

- Số lượng đảng viên tối thiểu để lập đảng bộ cơ sở; lập cơ cấu tổ chức ở các tổ chức đảng có đặc điểm khác nhau<sup>3</sup>.

- Tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của đảng bộ bộ phận.

- Chế độ sinh hoạt của chi ủy, chi bộ, đảng ủy, đảng bộ cơ sở.

- Hình thức sinh hoạt chi bộ, nhất là ở các chi bộ có đông đảng viên, có đảng viên hoạt động phân tán...

- Nhiệm kỳ đại hội của chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận; ủy quyền cho đảng ủy cơ sở được quyết định kết nạp, khai trừ đảng viên.

#### **7. Về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam (Chương VI)**

- Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội, Công an.

- Cơ quan chính trị cấp trên phối hợp với cấp ủy địa phương chỉ đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong lực lượng vũ trang địa phương.

- Hệ thống tổ chức đảng trong Quân đội và Công an từ Trung ương đến cơ sở.

- Cơ chế lãnh đạo song trùng đối với tổ chức đảng quân sự địa phương và công an địa phương.

<sup>2</sup> Như: Chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đề ra chủ trương, nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ để lãnh đạo thực hiện có hiệu quả; xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh về mọi mặt; lãnh đạo xây dựng chính quyền, các tổ chức kinh tế, hành chính, sự nghiệp, quốc phòng, an ninh và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh; liên hệ mật thiết với nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng

<sup>3</sup> Như: Lập đảng bộ cơ sở trong đơn vị cơ sở chưa đủ ba mươi đảng viên; lập chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở có hơn ba mươi đảng viên; lập đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng ủy cơ sở...

## **8. Về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và ủy ban kiểm tra các cấp (Chương VII)**

- Chức năng, nhiệm vụ của cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.
- Nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban kiểm tra các cấp<sup>4</sup>; xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra các cấp.

## **9. Về khen thưởng, kỷ luật (Chương VIII)**

- Thẩm quyền, tiêu chuẩn, đối tượng, thủ tục, giá trị tặng phẩm và các hình thức khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên.
- Hình thức kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên; tình hình thi hành kỷ luật và việc chấp hành kỷ luật đảng; thi hành kỷ luật đối với đảng viên giữ chức vụ và đảng viên không giữ chức vụ có cùng mức độ, hành vi vi phạm; thẩm quyền, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; khiếu nại và thẩm quyền giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng; tính thống nhất, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng và kỷ luật của Nhà nước, kỷ luật của đoàn thể.
- Hình thức khai trừ ra khỏi Đảng đối với đảng viên phạm tội hình sự.
- Lập tổ chức đảng mới hoặc giới thiệu sinh hoạt đảng cho đảng viên khi tổ chức đảng bị kỷ luật giải tán; thời hạn để bổ nhiệm, giới thiệu vào cấp ủy đối với đảng viên bị kỷ luật cách chức.

## **10. Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (Chương IX)**

- Tổ chức đảng trong cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội lãnh đạo cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng thành văn bản pháp luật của Nhà nước, văn bản của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.
- Giới thiệu cán bộ đủ tiêu chuẩn để ứng cử hoặc bổ nhiệm vào cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.
- Mô hình tổ chức và mối quan hệ của đảng đoàn, ban cán sự đảng với cấp ủy đảng trong các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương và cấp tỉnh.

## **11. Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (Chương X)**

- Cấp ủy đảng lãnh đạo trực tiếp tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, công tác tổ chức và cán bộ.
- Về việc đảng viên còn trong độ tuổi đoàn phải sinh hoạt và công tác trong tổ chức đoàn.

---

<sup>4</sup> Như: Kiểm tra đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp, tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm và giám sát cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ diện cấp ủy cùng cấp quản lý, tổ chức đảng cấp dưới về những nội dung theo quy định; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị cấp ủy thi hành kỷ luật; giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên; giải quyết khiếu nại về kỷ luật đảng; kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp...

## **12. Về tài chính của Đảng (Chương XI)**

- Nguồn thu từ đảng phí và mức đóng đảng phí của đảng viên; nguồn thu từ kinh tế đảng (doanh nghiệp của Đảng, các đơn vị sự nghiệp của Đảng...).
- Ngân sách Nhà nước, các nguồn thu khác; quản lý tài chính, tài sản của Đảng.
- Việc báo cáo và quyết định nhiệm vụ tài chính của các cấp ủy.

## **III. Đánh giá chung**

### **1. Mặt được**

- Về nhận thức đối với thực hiện Điều lệ Đảng, quán triệt Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng.
- Về cụ thể hóa Điều lệ Đảng.
- Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương trong tổ chức thi hành Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng tại cấp ủy, tổ chức đảng.
- Về kết quả thi hành Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng tại cấp ủy, tổ chức đảng.

### **2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

### **3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan.
- Nguyên nhân chủ quan.

### **4. Một số bài học kinh nghiệm**

## **B. ĐỀ XUẤT BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ ĐẢNG (NẾU CÓ)**

Việc đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng phải đảm bảo các quan điểm, nguyên tắc sau:

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng và các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; kiên định Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, phù hợp với Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) và Hiến pháp năm 2013.

2. Kế thừa, giữ vững nội dung có tính nguyên tắc, bản chất của Đảng. Những nội dung đã rõ, thực tế chứng minh là đúng, được đồng thuận, thống nhất cao thì nghiên cứu, đề xuất bổ sung, sửa đổi phù hợp. Những vấn đề còn ý kiến khác nhau hoặc còn chưa rõ thì tiếp tục nghiên cứu hoặc đề xuất nghiên cứu làm thí điểm.

**Lưu ý:** Tiểu ban Điều lệ Đảng gửi kèm 01 Phụ lục, trong đó nêu một số nội dung góp ý của cấp ủy, tổ chức đảng trong quá trình tổng kết thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ 2011 - 2016, 2016 - 2021 và tổng hợp kết quả, kiểm tra thi hành Điều lệ Đảng của các cơ quan của Đảng ở Trung ương để các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tham khảo, nghiên cứu và yêu cầu nội dung liên quan đến tổng kết Điều lệ Đảng không thông tin, tuyên truyền; quản lý, bảo mật thông tin, tài liệu theo quy định (*Phụ lục kèm theo*).

-----



## PHỤ LỤC

(Tiểu ban Điều lệ Đảng gửi kèm một số nội dung trong quá trình tổng kết thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ 2011 - 2016, nhiệm kỳ 2016 - 2021 để các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương tiếp tục nghiên cứu, tham khảo và bảo mật thông tin theo quy định)

### 1. Về Phần mở đầu

(1) Nghiên cứu thay cụm từ "các tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật" vào câu cuối trong Khoản 5.

(2) Bổ sung cụm từ "đạo đức", "cán bộ" vào nội dung khoản cuối.

### 2. Về tổ chức cơ sở đảng, đảng viên

(1) Tuổi kết nạp đảng viên, về điều kiện học vấn của người được kết nạp vào Đảng.

(2) Về việc tăng thời gian dự bị đối với đảng viên dự bị bị kỷ luật.

(3) Việc thống nhất quy định tuổi đảng của đảng viên và thời gian dự bị tính từ ngày chỉ bộ tổ chức lễ kết nạp.

(4) Về bổ sung quyền khiếu nại liên quan đến quyền lợi của đảng viên, tố cáo của đảng viên đối với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng.

(5) Về việc điều chỉnh nhiệm kỳ của chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tương tự như nhiệm kỳ của tổ chức cơ sở đảng (5 năm).

(6) Đề nghị tổ chức cơ sở đảng có dưới 50 đảng viên, lập chi bộ cơ sở.

(7) Khoản 5, Điều 23, biên tập lại như sau: "Kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước".

(8) Thay cụm từ "các ban của cấp ủy đảng" bằng cụm từ "các ban của đảng ở Trung ương và địa phương" tại Khoản 3 Điều 25.

### 3. Về nguyên tắc tổ chức và hệ thống tổ chức của đảng

(1) Tiếp thu những nội dung cơ bản của Quy chế bầu cử thành 1 điều mới trong Điều lệ Đảng: (i) Cấp ủy triệu tập đại hội có trách nhiệm chuẩn bị nhân sự cấp ủy khóa mới. Danh sách ứng cử viên do cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị là danh sách đề cử chính thức với đại hội. (ii) Cấp ủy viên cấp triệu tập đại hội không được đề cử nhân sự ngoài danh sách do cấp ủy đề cử; không được ứng cử và nhận đề cử nếu không có tên trong danh sách đề cử của cấp ủy.

(2) Việc lập tổ chức đảng ở những nơi có đặc điểm riêng.

#### **4. Về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng**

(1) Khoản 1, Điều 31, bổ sung cụm từ “*được lập từ đảng bộ cơ sở trở lên*” sau cụm từ “*Ủy ban kiểm tra các cấp*”.

(2) Khoản 2, khoản 3 Điều 32, biên tập lại như sau: “Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

Giám sát đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp và tổ chức đảng cấp dưới trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạo đức lối sống theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương”.

(3) Về việc chỉ định ủy ban kiểm tra trong trường hợp tổ chức đảng chia tách, sáp nhập.

#### **5. Về khen thưởng, kỷ luật đảng**

(1) Đề nghị biên tập lại Điều 36 như sau:

“- Chi bộ quyết định khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong chi bộ (kể cả cấp ủy viên các cấp, đảng viên thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý) vi phạm phẩm chất đạo đức, lối sống, sinh hoạt đảng, thực hiện nhiệm vụ do chi bộ giao.

- Cấp ủy tỉnh, thành, huyện, quận và tương đương quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên, quyết định khiển trách, cảnh cáo cấp ủy viên cùng cấp nhưng không phải là cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý.

Ban thường vụ cấp ủy quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên, quyết định khiển trách, cảnh cáo đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý nhưng không phải là cấp ủy viên cùng cấp và cấp trên.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên, kể cả đảng viên thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý nhưng không phải là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”.

(2) Đề nghị biên tập lại Khoản 1 Điều 37 như sau: “Cấp ủy cấp trên trực tiếp hoặc ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương trở lên quyết định khiển trách, cảnh cáo tổ chức đảng cấp dưới”; hoặc bổ sung cụm từ “Ủy ban kiểm tra có thẩm quyền kỷ luật khiển trách, cảnh cáo tổ chức đảng trực thuộc sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp dưới trực tiếp”.

(3) Đề nghị biên tập lại khoản 3 Điều 38 như sau: “Kỷ luật giải tán một tổ chức đảng và khai trừ đảng viên phải được ít nhất hai phần ba số thành viên của tổ chức đảng cấp dưới đề nghị và phải được ít nhất hai phần ba số thành viên của tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định”

(4) Đề nghị biên tập lại các khoản 5, 7, 9 Điều 39 như sau:

“Quyết định của cấp trên về kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm phải được thông báo đến cấp dưới, nơi có tổ chức đảng và đảng viên vi phạm; trường hợp cần thông báo rộng hơn thì do tổ chức đảng quyết định kỷ luật quyết định.

Tổ chức đảng, đảng viên không đồng ý với quyết định kỷ luật thì trong vòng 30 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định: tổ chức đảng bị kỷ luật bằng hình thức giải tán, đảng viên bị kỷ luật bằng hình thức khai trừ có quyền khiếu nại với cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra cấp trên cho đến Ban Chấp hành Trung ương; tổ chức đảng bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách, cảnh cáo, đảng viên bị kỷ luật bằng các hình thức từ khiển trách đến cách chức có quyền khiếu nại đến cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra cấp trên cách cấp đã giải quyết kỷ luật hai cấp; trường hợp đảng viên bị kỷ luật từ khiển trách đến khai trừ do Ủy ban Kiểm tra Trung ương trở lên quyết định thì có quyền khiếu nại đến Ban Chấp hành Trung ương. Việc giải quyết khiếu nại kỷ luật thực hiện theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương”

Trong khi chờ giải quyết khiếu nại tổ chức đảng và đảng viên bị kỷ luật phải chấp hành nghiêm chỉnh quyết định kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đối với mình”.

(5) Đề nghị biên tập lại khoản 3, khoản 4 Điều 40 như sau:

“Đảng viên bị kỷ luật từ khiển trách đến cách chức, trong vòng 1 năm kể từ ngày công bố quyết định, không được bầu vào cấp ủy, không được bổ nhiệm vào các chức vụ tương đương và cao hơn.

Việc đình chỉ sinh hoạt đảng, đình chỉ chức vụ của đảng viên, đình chỉ sinh hoạt cấp ủy của cấp ủy viên, đình chỉ hoạt động của tổ chức đảng và việc quyết định cho đảng viên trở lại sinh hoạt đảng, trở lại đảm nhiệm chức vụ, cấp ủy viên trở lại sinh hoạt cấp ủy và tổ chức đảng hoạt động trở lại phải được cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra có thẩm quyền quyết định theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương”.

## **6. Một số nội dung khác:**

(1) Đề nghị bổ sung hình thức kỷ luật “khai trừ lưu đảng” đối với đảng viên.



(2) Về nhiệm kỳ đại hội trong điều kiện đặc biệt: "Đại hội đại biểu toàn quốc do Ban Chấp hành Trung ương triệu tập thường lệ năm năm một lần; có thể triệu tập sớm hơn hoặc muộn hơn nhưng không quá một năm; trường hợp đặc biệt giao Ban Chấp hành Trung ương quyết định".

(3) Bổ sung quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của đại biểu đại hội đảng bộ các cấp thực hiện trong suốt nhiệm kỳ.

(4) Bổ sung một chương riêng quy định về Đảng lãnh đạo tổ chức công đoàn.

(5) Bổ sung một khoản mới vào Điều 41 nội dung: "Đảng thống nhất lãnh đạo công tác xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị".

(6) Những chủ trương thí điểm của Trung ương liên quan đến một số quy định của Điều lệ Đảng (sinh hoạt trực tuyến, sinh hoạt tổ đảng, đảng viên làm kinh tế tư nhân...).

(7) Bổ sung đặt tên cho các Điều của Điều lệ Đảng.

-----